

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ

các di tích lịch sử- văn hoá trên địa bàn

Thủ đô Hà Nội mới

T.S. NGUYỄN DOÃN TUÂN*

Từ ngày 1 tháng 8 năm 2008, diện tích của Hà Nội đã có sự thay đổi tăng lên khá lớn, kéo theo sự thay đổi về diện mạo, quy mô trên nhiều lĩnh vực, trong đó có sự thay đổi cả về lượng cũng như chất trong công tác quản lý phát huy tác dụng các di tích lịch sử văn hoá.

Con số trên 2.000 di tích ở địa bàn 14 quận, huyện của Hà Nội trước ngày 1/8/2008 đã được Ban quản lý Di tích và Danh thắng thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội kiểm kê, đánh giá phân loại và lên kế hoạch bảo vệ, tu bổ phát huy tác dụng trong quy hoạch phát triển ngành đến năm 2020.

Bây giờ câu chuyện bảo tồn và phát huy tác dụng di tích ở Hà Nội lại phải bàn lại, bàn thêm bởi cái phần thêm ra của địa bàn Hà Nội. Cứ theo các văn bản pháp lý thì nội dung là "sáp nhập" nhưng đại từ định danh chỉ có chung chữ "Hà" nhưng là Hà Nội chứ không phải Hà Tây. Như vậy là toàn bộ gia tài được gọi là của Hà Tây trước ngày 1/8/2008 là tài sản (trở thành tài sản) của Hà Nội từ ngày 1/8/2008. "Sáp nhập" trước hết nói lên số lượng di sản tăng lên, tức là phải làm phép cộng thêm. Nhưng không phải chỉ có vậy mà quan trọng và mang tính chiến

lược là phải có quy hoạch rồi phải có kế hoạch ngắn và dài cho một sự nghiệp bảo tồn và phát huy các giá trị của chúng. Những quy định trong *Luật Di sản văn hóa* được áp dụng chung cho cả nước thì có lẽ chưa phải bàn, nhưng các quy định riêng về công tác quản lý của Hà Nội và của Hà Tây trước đây thì rất cần phải bàn để sao cho sự "sáp nhập"- sự "hợp nhất" được thống nhất. Chẳng hạn như chức năng, nhiệm vụ của Ban quản lý di tích hai địa bàn trước đây có khác nhau, hay việc phân cấp quản lý của hai địa phương cũng không giống nhau cần được điều chỉnh lại. Ở Hà Tây trước đây có một số di tích mang giá trị đặc biệt, như: Chùa Hương, chùa Thầy, chùa Tây Phương, chùa Trăm Gian, chùa Bối Khê, chùa Đậu, chùa Mía... đều giao cho xã quản lý. Theo chỗ chúng tôi được biết thì các xã trực tiếp quản lý chưa có được một cử nhân chuyên ngành, họ chỉ tập trung vào việc tổ chức bán vé, bán hàng để thu lợi nhuận chứ không chú trọng đến việc bảo tồn tu bổ giữ gìn giá trị của di tích, thậm chí còn tạo ra sự khác lạ như khu vực chùa Hương trước đây đã "mọc" ra nhiều điểm tín ngưỡng mới để thu lợi nhuận, đã bị báo chí lên tiếng. Sự phân công trong công tác quản lý như thế đã khiến cho các di tích xuống cấp nghiêm trọng, làm lệch lạc vai trò vị thế của những di tích có giá trị

* TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ DI TÍCH VÀ DANH THẮNG HÀ NỘI

quốc gia đặc biệt, không đúng với *Luật Di sản văn hoá*. Bởi vậy, cần phải làm theo cách làm của Hà Nội trước đây là phân cấp nhưng phải phân loại, tức là phải có tiêu chí: Di tích có giá trị như thế nào thì cấp Thành phố quản lý; Di tích nào thuộc cấp quận huyện, phường xã. Cách phân cấp như thế vừa đúng với *Luật Di sản văn hoá* vừa đúng với các hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đảm bảo điều kiện và năng lực cho công tác quản lý. Phân công quản lý cần phải quy định rõ trách nhiệm và nghĩa vụ của đơn vị quản lý, tránh tình trạng khi xảy ra việc gì như lấn chiếm, cháy nổ, tranh chấp lại đùn đẩy lên cấp trên. Phân cấp nhằm huy động nội lực trong cộng đồng trong quản lý, bảo vệ và phát huy tác dụng của di tích, nhưng phân cấp phải có định hướng, hướng dẫn chứ không phải phân cấp là buông xuôi. Thực tế trong những năm qua cho thấy, nơi nào buông lỏng hướng dẫn chỉ đạo thì đã diễn ra cái gọi là "xã hội hóa" - tức là, cứ có tiền công đức là tu bổ, gây ra hiện tượng "râu ông cằm bà" làm méo mó sai lệch di tích truyền thống. Nói tóm lại, công việc đầu tiên khi sáp nhập là phải rà soát lại các quy định trước đây của hai địa phương để thấy được những điều chưa phù hợp mà điều chỉnh lại cho phù hợp, là "một" chứ không phải là hai.

Việc sáp nhập Hà Tây với Hà Nội thực chất không phải là vấn đề quá ngỡ ngàng, mà đây là lần thứ hai trong vài ba chục năm qua Hà Tây sáp nhập với Hà Nội. Lần thứ nhất: 8 huyện và thị xã Sơn Tây - Hà Tây sáp nhập với Hà Nội từ năm 1979 đến năm 1991. Nhiều di tích trên địa bàn này đã được Ban quản lý Di tích và Danh thắng Hà Nội lập hồ sơ đề nghị xếp hạng và Bằng công nhận di tích văn ghi là Hà Nội. Có điều là đợt sáp nhập lần này thì gồm toàn bộ tỉnh Hà Tây, 4 xã thuộc huyện Lương Sơn - Hòa Bình và toàn bộ huyện Mê Linh thuộc tỉnh Vĩnh Phúc (mà huyện này trước đây cũng đã thuộc Hà Nội).

Ở Thủ đô nước ta trước đây, tuy đã làm được nhiều việc thật đáng ghi nhận nhưng nhìn ra các nước xung quanh vẫn thấy còn nhiều âu lo vì chậm bước. Bây giờ không phải là Hà Nội với trên 2000 di tích nữa, mà là Hà Nội với trên dưới 5000 di tích. Số lượng di tích trên quả là đồ sộ nhưng điều còn phải nói đến là tính đa dạng phong phú của chúng. Trong số các di

tích trên có cả ở trên mặt đất là các di tích kiến trúc; địa danh lịch sử, danh lam thắng cảnh, lại có cả ở dưới lòng đất là các di tích khảo cổ học có từ thời Phùng Nguyên, Đông Đậu, Gò Mun, Đông Sơn đến thời Bắc thuộc và Nguyễn sau này. Các di tích ở trên mặt đất cũng thật đa dạng: đình, đền, am, phủ, thành, quách, lăng tẩm lại có tuổi đời trải dài từ thời dựng nước (như thành Cổ Loa với An Dương Vương qua các triều đại đến tận thời kỳ chống Pháp và chống Mỹ sau này (được gọi là các di tích Cách mạng kháng chiến)). Làm thế nào để có cái nhìn tổng thể (trên diện) và lại cụ thể (trên điểm) để các di tích trên địa bàn Hà Nội nói chung, những di tích ở vùng xa, vùng sâu nói riêng (như hiện nay đã có người cho là đang rơi vào quên lãng hoặc chưa được nhắc đến) được nằm trong quy hoạch.

Lại một chuyện nữa, hiển hiện thấy rõ là đang diễn ra một quá trình đô thị hoá các vùng/miền nông thôn thuộc Hà Tây cũ, nghĩa là hàng ngày, hàng giờ đang có sự chuyển động rất tất bật, hối hả để phổ biến hoá các làng xã trước đây. Hà Nội trước đây đã phối hợp với Viện Khảo cổ học, Bảo tàng lịch sử Việt Nam, khoa lịch sử trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội xây dựng cả một chương trình khảo cổ học đô thị giúp cho việc xây dựng phát triển đô thị, phục hồi di tích, từng bước đi vào quy củ. Những năm qua, công tác khảo cổ học trên địa bàn Hà Nội đã thu được những kết quả to lớn như Khu Hoàng Thành, Đàn Xã Tắc, Đàn Nam Giao, Khu di tích Cổ Loa và nhiều điểm khảo cổ ở các huyện ngoại thành. Quá trình đô thị hoá chóng vánh như thế đã làm thay đổi bộ mặt cũng như kết cấu làng xã truyền thống. Làm thế nào để giữ được thuần phong mỹ tục, những giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể? Đây thực sự là câu chuyện quá phức tạp.

Như thế tức là, câu chuyện giữa bảo tồn và phát triển lại tiếp tục được đặt ra và cách giải quyết như thế nào để trong phát triển có bảo tồn và bảo tồn để phát triển. Bảo tồn và phát triển vừa là điều kiện, vừa là tiền đề của nhau chứ không ngăn trở nhau. Như vậy, có nghĩa là việc nghiên cứu đánh giá giá trị di tích và khoanh vùng bảo vệ di tích cần làm trước và làm ngay, cần đặt lên hàng đầu, cần coi đây là ưu tiên của những ưu tiên.

Bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hoá là một việc lớn, một sự nghiệp đòi hỏi sự quan tâm đồng bộ của các cấp, các ngành, của toàn dân. Chúng ta có lợi thế là đi sau sự phát triển của các nước công nghiệp hiện đại nên có điều kiện nhìn nhận và tránh được những hậu quả của hậu công nghiệp. Không phải nghi ngờ gì nữa, các di tích ở Hà

Tây trước đây - của Hà Nội hôm nay cần được bảo tồn, tôn trọng trong một nhìn nhận mới thăng hoa, là di sản văn hoá của Thăng Long - Hà Nội, một gia tài văn hoá có bản sắc Thăng Long - Hà Nội thống nhất trong sự đa dạng của một Thủ đô 1000 năm văn hiến, đang đi lên hiện đại và phát triển bền vững./.

N.D.T

TIN: ĐẠI HỘI ĐỒNG UNESCO ĐẨY MẠNH BẢO VỆ DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ

Tại kỳ họp thường kỳ lần thứ 2, từ ngày 16 đến 19/6/2008 ở Paris, Đại hội đồng các quốc gia thành viên UNESCO đã thông qua định hướng triển khai *Công ước về Bảo vệ Di sản văn hóa phi vật thể*, với sự hiện diện của 370 đại biểu đến từ 104 quốc gia thành viên.

Việc thông qua định hướng hoạt động này có ý nghĩa quan trọng để thúc đẩy hơn nữa quá trình triển khai Công ước nhằm ưu tiên bảo vệ kịp thời những loại hình di sản văn hóa có nguy cơ mai một cao, đồng thời nhấn mạnh sự tham gia của cộng đồng "chủ thể văn hóa" trong công tác bảo vệ.

Theo quy định mới của Đại hội đồng UNESCO, việc công nhận di sản văn hóa phi vật thể thế giới trong khuôn khổ của Công ước này gồm hai hình thức là Di sản văn hóa phi vật thể Đại diện của Nhân loại (đăng ký vào Danh sách Đại diện) và Di sản văn hóa phi vật thể cần được Bảo vệ Khẩn cấp (đăng ký vào Danh sách Bảo vệ Khẩn cấp). Mỗi hình thức công nhận này đều có các tiêu chí và lộ trình thời gian xét duyệt riêng. Đối với Danh sách Đại diện, thời gian chuẩn bị và xét duyệt là khoảng 13 tháng và Danh sách Bảo vệ Khẩn cấp là 18 tháng hoặc 24 tháng nếu có sự hỗ trợ trong việc chuẩn bị hồ sơ của UNESCO. Tuy nhiên, để có thể đồng thời công bố cả hai danh sách trong đợt đăng ký đầu tiên, Đại hội đồng UNESCO đã cho phép lộ trình tạm thời cho Danh sách Bảo vệ Khẩn cấp là 13 tháng. Theo đó, đợt công bố đầu tiên của hai danh sách này là vào tháng 9 năm 2009.

Đại hội đồng cũng đã thông qua các điều kiện và thủ tục để sáp nhập những di sản văn

hóa đã được công nhận là Kiệt tác Di sản truyền khẩu và phi vật thể của Nhân loại vào Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể Đại diện của Nhân loại.

Cũng tại kỳ họp này, Đại hội đồng đã thông qua các nội dung quan trọng khác như: quyết định chọn biểu trưng của Công ước, vấn đề tư vấn chuyên môn cho Ủy ban Liên chính phủ, công bố mãn nhiệm 12 thành viên Ủy ban Liên chính phủ có nhiệm kỳ 02 năm (2006 - 2008), bầu mới 12 thành viên cho nhiệm kỳ bốn năm tiếp theo và quy định tỷ lệ đóng góp tài chính của Quốc gia thành viên Công ước vào Quỹ Bảo vệ Di sản văn hóa phi vật thể.

Trên cơ sở những nội dung được UNESCO thông qua, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chỉ đạo các địa phương và các cơ quan hữu quan tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Công ước về Bảo vệ Di sản văn hóa phi vật thể cùng với Luật di sản văn hóa và các văn bản có liên quan. Cụ thể, xây dựng chương trình hành động quốc gia để ưu tiên bảo vệ những di sản văn hóa phi vật thể có tính đại diện cao và cần được bảo vệ khẩn cấp.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã giao Viện Âm nhạc và Viện Văn hóa - Nghệ thuật Việt Nam phối hợp với Cục Di sản văn hóa và các cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu nhằm tiến hành công tác kiểm kê để bổ sung thông tin tư liệu vào hồ sơ trình UNESCO nhằm đưa Ca trù vào Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể cần được Bảo vệ Khẩn cấp và Quan họ vào Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể Đại diện của Nhân loại.

LÊ THỊ MINH LÝ - NGUYỄN ĐỨC TĂNG